

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-KDTM ngày 16/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH B; địa chỉ trụ sở chính: Lô B4, Đường số 6, Khu công nghiệp H, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông ABBAS A; Chức danh: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:

1. Bà Mai Huỳnh Yến N; địa chỉ: số 94B đường H, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An;

2. Ông Lưu Tiến D; địa chỉ: Phòng V1601-04 Tòa nhà P, số 83B đường L, quận H, Thành phố Hà Nội;

3. Bà Đặng Thanh H; địa chỉ: Số 42 (phòng D34) đường T, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Ông Nguyễn Minh T; địa chỉ: Phòng 1102 Tòa nhà M số 235 đường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

5. Ông Lê Hoàng M; địa chỉ: 420 ấp 4, xã B, thành phố T, tỉnh Long An;

6. Ông Cao Thành Đ; địa chỉ: 52 đường 30/4, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người nhận văn bản tố tụng của Tòa án: Ông Nguyễn Minh T; địa chỉ: Phòng 1102 Tòa nhà M số 235 đường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 01/12/2022)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV V.S T; địa chỉ trụ sở chính: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Văn L; Chức danh: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Kiều Nguyễn Phúc D1; Chức danh: Kế toán Công ty.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Trương Thị H1 là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trương Thị H1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Công ty TNHH MTV V.S T đồng ý thanh toán 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) cho Công ty TNHH B trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn giá trị gia tăng và hồ sơ thanh lý Hợp đồng mua bán hàng hóa số 007/CTR17.BFVN ngày 19/01/2017 do Công ty TNHH B cung cấp.

2/ Công ty TNHH B có nghĩa vụ xuất hóa đơn đối với số tiền 21.752.840.000 đồng mà Công ty TNHH MTV V.S T thanh toán (bao gồm tổng số tiền đã thanh toán trước đây là 20.752.840.000 đồng và số tiền 1.000.000.000 đồng nêu trên), và Công ty TNHH B phải thực hiện thủ tục thanh lý Hợp đồng mua bán hàng hóa số 007/CTR17.BFVN ngày 19/01/2017 với Công ty TNHH MTV V.S T.

Công ty TNHH MTV V.S T có toàn quyền sở hữu đối với Dây chuyền bóc vỏ lúa và Dây chuyền xát trắng – đánh bóng – tách màu – đóng bao theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 007/CTR17.BFVN ngày 19/01/2017 và các Phụ lục hợp đồng liên quan kể từ ngày Công ty TNHH B nhận đủ số tiền 1.000.000.000 đồng nêu trên.

3/ Về chi phí tố tụng: chi phí tố tụng trong vụ án là 230.160.000 đồng.

- Công ty TNHH B đồng ý chịu 50% chi phí tố tụng là 115.080.000 đồng. Công ty TNHH MTV V.S T đã tạm ứng chi phí tố tụng nên Công ty TNHH B phải hoàn trả cho Công ty TNHH MTV V.S T số tiền 115.080.000 đồng.

- Công ty TNHH MTV V.S T đồng ý chịu 50% chi phí tố tụng là 115.080.000 đồng. Công ty TNHH MTV V.S T đã tạm ứng đủ chi phí.

4/ Về án phí sơ thẩm:

- Công ty TNHH B phải chịu 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại có giá ngạch, nhưng được khấu trừ 63.534.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006858 ngày 24/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho Công ty TNHH B số tiền

53.034.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

+ Công ty TNHH MTV V.S T phải chịu 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại có giá ngạch, nhưng được khấu trừ 71.835.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006870 ngày 05/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV V.S T số tiền 61.335.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

5/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tấn Quốc